

Hệ thống giáo dục

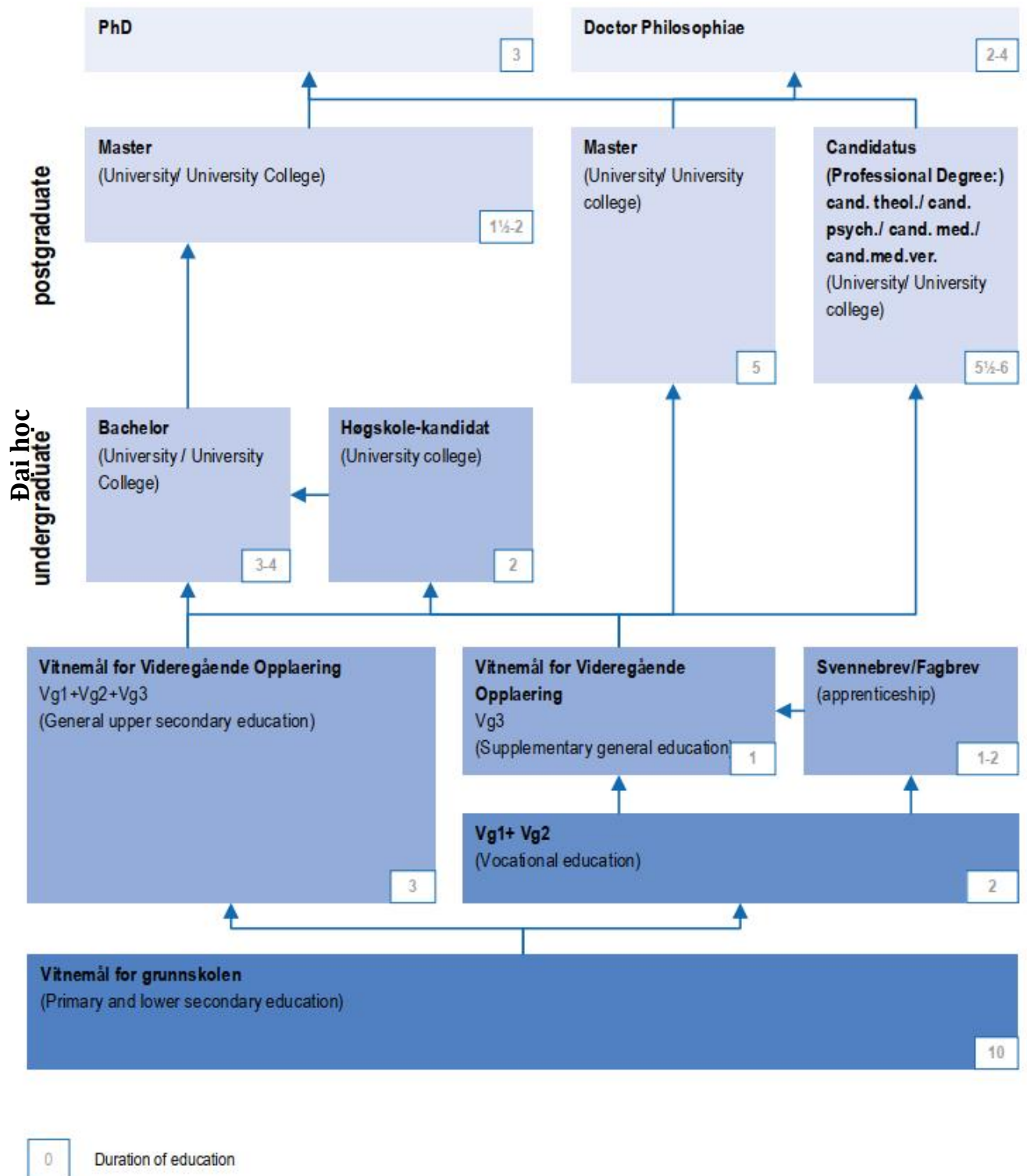
Na Uy

Miêu tả và so sánh với hệ thống giáo dục Hà Lan



Ấn phẩm này phải tuân theo Giấy phép Ghi nhận bản quyền phi thương mại 3.0- Creative Commons Attribution Non-Commercial 3.0 Unported (CC BY-NC 3.0). Để biết thêm thông tin về việc tái sử dụng ấn phẩm này xin hãy truy cập website. <https://www.nuffic.nl/en/home/copyright>.

▪ Hệ thống giáo dục Na Uy



▪ **Bảng đánh giá**

Trong bảng dưới đây, cột bên trái liệt kê các văn bằng nước ngoài phổ biến có thể sử dụng để xét tuyển vào giáo dục địa học. Cột bên phải liệt kê các cấp độ tương ứng theo khung trình độ châu Âu và Hà Lan.

Degree or qualification	Dutch equivalent and NLQF level		EQF level
<i>Svennebrev</i> (Journeyman's certificate) or <i>Fagbrev</i> (Trade certificate)	MBO diploma (qualification level 3 or 4)	3/4	3/4
<i>Vitnemål for Videregående Opplaering</i>	VWO or HAVO diploma	4+/4	4/4
<i>Høgskolekandidat</i> (university college)	2 years of HBO or Associate Degree	5	5
Bachelor (university, university college or specialised university institution)	WO or HBO bachelor's degree	6	6
Master (university, university college or specialised university institution)	WO or HBO master's degree	7	7
<i>Candidatus</i> followed by the specialisation	WO master's degree	7	7

▪ Giới thiệu

Na Uy là một quốc gia có chủ quyền thống nhất theo chế độ quân chủ lập hiến thống nhất với một hệ thống nghị viện chính phủ. Đất nước được chia thành 19 tỉnh, với hàng trăm thành phố trực thuộc.

Hệ thống giáo dục Na Uy tuân theo luật pháp quốc gia. Bộ Giáo Dục và Nghiên cứu (*Kunnskapsdepartementet*) chịu trách nhiệm quản lý tất cả các cấp giáo dục, bao gồm cả Mầm non (với trẻ em dưới 5 tuổi). Chính phủ có trách nhiệm xây dựng chính sách giáo dục và xác định đường lối khuôn khổ giáo dục. Chính quyền thành phố và địa phương phải bảo đảm các hướng dẫn và kết quả đầu ra do chính phủ thiết lập được thực hiện. Trách nhiệm xây dựng các chương trình trong khuôn khổ giáo dục đại học phần lớn được giao cho các trường đại học và trách nhiệm đảm bảo chất lượng giáo dục đại học do Cơ quan Đảm bảo Chất lượng Giáo dục Na Uy (NOKUT) đảm nhiệm.

Trong 30 năm qua, hệ thống giáo dục đại học Na Uy đã trải qua những cải cách lớn sau Tiến trình Bologna. Những thay đổi đáng kể này là một phần của công cuộc Cải cách Chất lượng đã được thực thi năm 2003/2004. Hệ thống chấm điểm mới dựa trên ECTS đã được đưa vào áp dụng, cùng với đó là một hệ thống văn bằng mới và hệ thống đánh giá mới. Hệ thống giáo dục đại học được phân cấp và các trường đại học cũng được trao nhiều quyền tự chủ hơn. NOKUT được thành lập với vai trò là cơ quan độc lập chịu trách nhiệm đảm bảo chất lượng. Để giảm tỷ lệ bỏ học và khuyến khích hoàn thành các chương trình học một cách liền mạch, một kế hoạch theo sát dành cho sinh viên thôi học và học sinh đã được đề ra. Ngoài ra, quốc tế hóa cũng được chú trọng như một phương tiện để nâng cao chất lượng giáo dục đại học Na Uy.

Giáo dục là bắt buộc đối với trẻ em từ 6 đến 16 tuổi. Ngôn ngữ dùng trong giảng dạy là tiếng Na Uy, tiếng Sami (của dân tộc thiểu số Sami) có thể được chọn làm ngôn ngữ thứ hai. Việc giảng dạy bằng tiếng Sami cũng được tiến hành tại huyện Sami nằm ở Bắc Na Uy. Số lượng các chương trình giáo dục đại học giảng dạy bằng tiếng Anh đang ngày một tăng lên, đặc biệt ở bậc thạc sĩ.

Một năm học ở Na Uy kéo dài 10 tháng: từ tháng 8 tới giữa tháng 6 năm sau.

▪ Giáo dục tiểu học và trung học

Na Uy có 10 năm giáo dục bắt buộc (*grunnskole*), tương đương với giáo dục tiểu học và trung học cơ sở tại Hà Lan.

Giáo dục tiểu học được giảng dạy tại các trường tiểu học (*barneskole*) (lớp 1-7, cho trẻ em trong độ tuổi từ 6 đến 13), giáo dục trung học cơ sở được giảng dạy tại các trường trung học cơ sở (*ungdomsskole*) (lớp 8-10, cho trẻ em trong độ tuổi từ 13 đến 16). Sau khi hoàn thành giai đoạn giáo dục bắt buộc, học sinh sẽ được trao Bằng tốt nghiệp Tiểu học (*Vitnemal for grunnskolen*).

Năm 1974, một hệ thống thống nhất đã được áp dụng với giai đoạn trung học phổ thông kéo dài 3 năm, bao gồm cả chương trình phổ thông và giáo dục nghề nghiệp. Các trường trung học phổ thông (*videregaende skole*) chịu trách nhiệm đào tạo giáo dục trung học phổ thông.

Học sinh trung học phổ thông có thể chọn 1 trong 12 chương trình giáo dục quốc gia, 3 trong số đó chủ yếu hướng đến giáo dục phổ thông và dự bị đại học. 9 chương trình còn lại có thiên về đào tạo nghề và giảng dạy các môn học chú trọng thực hành hơn lý thuyết.

12 chương trình đó là:

Phổ thông / Học thuật:

- Chương trình Giáo dục Phổ thông (*Utdanningsprogram for studiespesialisering med programområder for realfag, formgivingsfag og språk, samfunnsfag og økonomi*)
- Chương trình Giáo dục Thể dục thể thao (*Utdanningsprogram for idrettsfag*)
- Chương trình Âm nhạc, Khiêu vũ và Kịch nói (*Utdanningsprogram for musikk, dans og drama*)

Giáo dục nghề nghiệp

- Chương trình Kiến trúc – Xây dựng (*Utdanningsprogram for Bygg-vog Anleggsteknikk*)
- Chương trình đào tạo Thiết kế, Mỹ thuật và Thủ Công* (*Utdanningsprogram for Design og Håndverksfag*)
- Chương trình Điện tử điện lạnh (*Utdanningsprogram for Elektrofag*)
- Chương trình Chăm sóc Sức khỏe Cộng đồng (*Utdanningsprogram for Helse- og Sosialfag*)

Hệ thống giáo dục ở Na Uy

- Chương trình Truyền thông phương tiện* (*Utdanningsprogram for Medier og Kommunikation*)
- Chương trình Nông nghiệp, Thủy sản và Lâm nghiệp* (*Utdanningsprogram for Naturbruk*)
- Chương trình Nhà hàng và Chế biến món ăn (*Utdanningsprogram for Restaurant- og Matfag*)
- Chương trình đào tạo Dịch vụ Giao thông vận tải (*Utdanningsprogram for Service og Samferdsel*)
- Chương trình đào tạo Sản xuất Kỹ thuật công nghiệp (*Utdanningsprogram for teknikk og industriell produksjon*)

12 chương trình trên bao gồm 10 chuyên ngành đào tạo giúp sinh viên có đủ điều kiện để học lên đại học, cụ thể là là: Khoa học tự nhiên và Toán học; Kinh tế - Xã hội học; Ngôn ngữ học; Thể dục thể thao; Âm nhạc; Kịch; Thiết kế, Mỹ thuật và Thủ công; Nông nghiệp, Thủy sản và Lâm nghiệp, Truyền thông phương tiện. 3 chuyên ngành đầu có thể được học trong Chương trình đào tạo Phổ thông Đại cương. 3 chương trình cuối nằm trong loạt chương trình giáo dục nghề nghiệp cùng tên.

3 năm học trung học phổ thông tương ứng với 3 trình độ: *Vg1*, *Vg2* và *Vg3* (*Vg1* – năm nhất, *Vg2* – năm hai và *Vg3* – năm ba). Sau khi học xong năm đầu, học sinh có thể chọn giữa tổ hợp khoa học tự nhiên hoặc khoa học xã hội bên cạnh các môn chuyên ngành. Các môn khoa học tự nhiên (*realfag*) gồm sinh học, vật lý, toán học và hóa học, còn các môn khoa học xã hội (*samfunnsfag*) bao gồm xã hội học, ngôn ngữ và kinh tế học. Việc chọn học tổ hợp khoa học tự nhiên hay khoa học xã hội không nhất thiết phải liên quan đến chương trình đào tạo hay chuyên ngành của học sinh. Ví dụ, học sinh học chương trình Kinh tế - Xã hội học hoặc Ngôn ngữ học có thể chọn học thêm các môn Khoa học tự nhiên để bổ trợ cho các môn chuyên ngành.

9 chương trình đào tạo nghề bao gồm một năm đầu tiên bắt buộc, sau đó học sinh học chuyên một ngành hoặc nghề nhất định bằng cách chọn các môn tự chọn trong năm thứ hai (và có thể cả năm thứ 3). Các môn học bắt buộc trong khuôn khổ chương trình đào tạo nghề là tiếng Na Uy, tiếng Anh, Xã hội học, khoa học và giáo dục thể chất.

Học sinh phải làm các bài kiểm tra kiến thức trải dài cả năm học và bài thi cuối kỳ sẽ diễn ra vào cuối mỗi năm. Hình thức kiểm tra có thể là vấn đáp, kiểm tra viết hoặc thực hành, và kết quả sẽ quyết định việc lên lớp của mỗi học sinh. Vào cuối năm ba và năm cuối, học sinh tham gia kỳ thi quốc gia bên cạnh các kỳ thi cuối kỳ ở trường. Bài thi thường bao gồm 4 môn nhưng có thể thay đổi tùy vào từng chương trình.

Hệ thống giáo dục ở Na Uy

Sau khi kết thúc 3 năm học trung học phổ thông với chương trình đại cương / học thuật, học sinh được cấp Bằng Trung học Phổ thông (*Vitnemål for Videregående Opplaering*). Học sinh đạt được văn bằng này trong bất kỳ chương trình nào thường tự động đạt điều kiện chung để xét tuyển vào giáo dục đại học tại Na Uy.

Các chương trình giáo dục nghề nghiệp khác bao gồm 2 năm trung học phổ thông và 1 đến 2 năm đào tạo thực tiễn trong doanh nghiệp hoặc các ngành công nghiệp (thường kết hợp với việc giảng dạy ở trường) trao Chứng chỉ Thương mại (*Fagbrev*) hoặc Chứng chỉ Học nghề (*Svennebrev*) tùy thuộc vào chuyên ngành.

Đối với học sinh đã hoàn thành trình độ Vg1 và Vg2 tại các trường nghề sẽ được chọn học thêm 1 năm bổ túc đại cương để đủ yêu cầu học lên bậc giáo dục đại học.

Các hình thức giáo dục thay thế

Bên cạnh (và cũng là bổ trợ cho) giáo dục thường xuyên, Na Uy cũng phát triển một cách hoàn chỉnh hệ thống giáo dục cho người trưởng thành. Hệ thống này cung cấp các chương trình học bậc tiểu học, trung học và sau trung học được chính phủ công nhận. Đối tượng mục tiêu của loại hình giáo dục này là những người chưa đáp ứng các yêu cầu của giáo dục bậc tiểu học / trung học và những người trên 25 tuổi chưa học xong trung học phổ thông.

Ở Na Uy có nhiều trường tư thực đào tạo giáo dục tiểu học và trung học như: các trường Công giáo và *Rudolf Steinerskolen* (dựa theo các quy tắc nhân học và triết học). Cả 2 loại hình giáo dục cho người trưởng thành và giáo dục tư thực đều được nhận trợ cấp một phần hoặc toàn phần từ chính phủ. Học sinh sau khi học xong bậc trung học tại các trường này sẽ được tham gia xét tuyển vào giáo dục đại học, miễn đáp ứng đủ các yêu cầu đầu vào.

Các “trường trung học dân gian” chuyên cung cấp các chương trình đào tạo với thời hạn khác nhau. Các trường này không được cấp phép cấp bằng và không được tổ chức thi. Các trường có liên kết với các tổ chức / cơ sở tư thực thường có bản chất tôn giáo hoặc ý thức hệ.

Giáo dục từ xa cũng là một lựa chọn phổ biến cho những người yêu cầu sự linh hoạt trong việc học tập. Các cơ sở cung cấp giáo dục từ xa thường được nhận trợ cấp từ

chính phủ. Các khóa học được giảng dạy theo loại hình này vô cùng đa dạng, trải dài từ khóa học theo sở thích đến các khóa hướng đến chứng chỉ trình độ đại học. Đa số người học chọn khóa học bậc phổ thông hoặc cao đẳng.

▪ Nhập học Đại học

Các yêu cầu đầu vào đại học được quy định bởi chính phủ. Việc xét tuyển vào một số chương trình học mang tính cạnh tranh cao vì số lượng ứng viên đăng ký các chương trình này thường vượt quá chỉ tiêu tuyển sinh.

Cần phân biệt giữa các yêu cầu đầu vào chung (*generell studiekompetanse*) và các yêu cầu đầu vào đặc biệt (*spesielle opptakskrav*) đối với giáo dục đại học.

Yêu cầu đầu vào chung

Để đáp ứng các yêu cầu đầu vào đại học chung, học sinh phải hoàn thành 3 năm trung học phổ thông (ở bất kỳ chuyên ngành nào) hoặc đạt được một chứng chỉ công nhận nghề nghiệp (thương mại hoặc học nghề).

Trong các văn bằng chứng chỉ trên, học sinh phải đạt đến một trình độ nhất định ở một số môn học, thể hiện qua số giờ học trong vòng 3 năm (*arstimer*), bao gồm các môn học tổng quát sau: tiếng Na Uy (393 giờ học), tiếng Anh (140 giờ học), toán (224 giờ học), khoa học (140 giờ học), lịch sử (140 giờ học) và khoa học xã hội (84 giờ học).

Học sinh đã hoàn thành 2 năm trung cấp nghề (*Vg1 + Vg2*) có thể học chương trình bổ trợ kéo dài 1 năm (gồm các môn tiếng Na Uy, toán học, khoa học, tiếng Anh và Lịch sử) để có thể đáp ứng điều kiện đầu vào chung của giáo dục đại học. Những người từ 23 tuổi trở lên cũng có thể tham gia xét tuyển vào đại học nếu đã có ít nhất 5 năm học tập chính quy hoặc làm việc toàn thời gian. Từ năm 2001, những người trên 25 tuổi cũng có thể đăng kí xét tuyển vào đại học dựa trên chứng nhận đã từng tham gia học tập (*realkompetanse*).

Trên văn bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc trung cấp nghề được cấp từ sau năm 2006 có ghi "*har oppnådd generell studiekompetanse*" để chỉ những học sinh đã đáp ứng các yêu cầu nhập học chung.

Các yêu cầu đầu vào bổ sung

Tùy thuộc vào từng chương trình, các trường Cao đẳng và Đại học có thể tự đặt ra những yêu cầu riêng cho thí sinh.

Các yêu cầu bổ sung được xây dựng theo các mã môn học được tạo thành từ tên môn, có thể bao gồm cả tổ hợp môn và số năm môn học yêu cầu. Trong quá trình đề ra các yêu cầu bổ sung, cần phân biệt giữa các môn học thuộc chương trình khoa học tự nhiên (a realfag – R) và chương trình khoa học xã hội (*samfunnsfag* – S).

▪ Giáo dục đại học

Giáo dục đại học được giảng dạy tại các trường đại học, trường đại học chuyên ngành, cao đẳng và các cơ sở có chương trình được công nhận.

Hiện tại, Na Uy có 7 trường đại học cấp Quốc gia và 9 trường đào tạo chuyên ngành (*vitenskapelige hogskoler*) được đào tạo chương trình cấp đại học. Các trường này cũng cung cấp chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ trong các chuyên ngành sau: kiến trúc, tôn giáo, âm nhạc, kinh doanh học, khoa học thể chất và thú y.

Bên cạnh các trường đại học và trường đào tạo chuyên ngành, hiện nay có 35 trường cao đẳng đại học (*hogskoler*) chuyên đào tạo các chương trình cử nhân 3 năm chuyên sâu ở các lĩnh vực chuyên môn như y tá, công tác xã hội, nghiên cứu truyền thông và kỹ thuật. Các trường này cũng cung cấp các chương trình có thời lượng ngắn hoặc dài hơn (kéo dài từ 1 đến 5 năm), chẳng hạn như các chương trình sư phạm và các chương trình quản trị kinh doanh. Nhiều trường cao đẳng đại học cũng cung cấp các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ; một số ít được quyền cấp bằng Tiến sĩ. Các trường cao đẳng đại học cũng bao gồm hai học viện nghệ thuật quốc gia (*kunsthogskoler*), trường Cao đẳng đại học Cảnh sát Na Uy (*Politihøgskolen*) và các Cao đẳng Quân sự.

Giáo dục đại học ở các cơ sở nghiên cứu học thuật và các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp ở Na Uy không có sự khác biệt lớn. Điều này có thể thấy từ việc yêu cầu nhập học chung cho tất cả các cơ sở giáo dục đại học là như nhau. Các trường cao đẳng đại học cũng tiến hành nghiên cứu học thuật và một số trường cao đẳng được quyền cấp bằng Tiến sĩ. Tuy nhiên, các chương trình tiến sĩ và học thuật truyền thống vẫn chủ yếu do các trường đại học và các trường đại học chuyên ngành giảng dạy. Nhìn chung, các trường

Hệ thống giáo dục ở Na Uy

cao đẳng và các cơ sở giáo dục đại học khác cung cấp các chương trình chú trọng vào thực tiễn hơn.

Các trường cao đẳng đại học và các trường cao đẳng khoa học (*vitenskapelige hogskoler*) có thể làm đơn xin cấp danh hiệu đại học từ chính phủ. Các trường cao đẳng đại học đã được cấp danh hiệu trong 5 năm vừa qua là Đại học Stavanger (2005) và Đại học Agder (2007). Một trường đào tạo chuyên ngành cũng đã được cấp danh hiệu là trường Đại học Khoa học đời sống Na Uy (2005). Sinh viên của các trường đại học công lập không phải đóng học phí nhưng vẫn phải đóng một khoản phí dịch vụ sinh viên hàng năm. Sinh viên theo học tại các trường tư thục vẫn phải đóng học phí.

▪ **Giáo dục đại học và Giáo dục chuyên nghiệp**

Hệ thống văn bằng giáo dục đại học Na Uy đã được tái cấu trúc hoàn toàn vào năm 2002/2003 như là một phần của Tiến trình Bologna. Cấu trúc cơ bản của hệ thống văn bằng hiện nay được xây dựng theo mô hình 3 + 2 + 3, gồm chương trình cử nhân 3 năm, chương trình thạc sỹ 2 năm và tiến sỹ 3 năm. Bên cạnh đó, các chương trình truyền thống vẫn được bao gồm 1 giai đoạn duy nhất kéo dài từ 4 đến 6 năm vẫn tiếp tục được giảng dạy. Ngoài ra còn có các chương trình đại học với thời gian tương đối ngắn.

Các văn bằng sau đây được cấp theo hệ thống hiện tại:

Bằng cao đẳng (*Høgskolekandidat*)

Văn bằng truyền thống này vẫn được các trường cao đẳng đại học cấp sau khi hoàn thành 2 năm giáo dục đại học (thường theo định hướng chuyên nghiệp). Bằng này có thể cho phép sinh viên học lên năm 3 chương trình cử nhân.

Cử nhân

Các chương trình cử nhân được giảng dạy các trường đại học, các trường đào tạo chuyên ngành, các trường cao đẳng đại học và các cơ sở có chương trình được công nhận. Kể từ khi áp dụng mô hình 3+2+3, các chương trình cử nhân thường kéo dài 3 năm (180 tín chỉ ECTS). Một ngoại lệ là bằng cử nhân sư phạm 4 năm tại các trường cao đẳng đại học. Theo quy định của Na Uy, danh hiệu được trao cần chỉ rõ lĩnh vực nghiên cứu của sinh viên (VD: Cử nhân Điều dưỡng, Cử nhân Sinh học)

Khác với các trường đại học, các trường cao đẳng thường cung cấp các chương

trình cử nhân định hướng chuyên nghiệp.

Thạc sĩ

Kể từ khi áp dụng cấu trúc bằng cử nhân – thạc sĩ vào năm 2002/2003, các chương trình thạc sĩ thường kéo dài 2 năm (120 tín chỉ ECTS). Giống như bằng cử nhân, các bằng thạc sĩ Na Uy đề cập đến lĩnh vực theo học (VD: Thạc Sĩ Sư phạm), nhưng một vài cơ sở giáo dục đại học vẫn dùng danh hiệu Thạc sĩ Khoa học (MSc). Một trong những điều kiện chính để có thể học lên trình độ thạc sĩ là hoàn thành một nghiên cứu độc lập tương đương tối thiểu 30 tín chỉ ECTS. Các chương trình bậc thạc sĩ được giảng dạy tại các trường đại học, trường đại học chuyên ngành, các tổ chức có chương trình học được công nhận và ngày càng nhiều các trường cao đẳng. Các trường cao đẳng chủ yếu cung cấp các chương trình thạc sĩ theo định hướng thực tiễn.

Bên cạnh các chương trình thạc sĩ 2 năm cũng tồn tại một số chương trình thạc sĩ kéo dài 1 năm rưỡi các chương trình tích hợp kéo dài 5 năm đối với các chuyên ngành như đào tạo giáo viên trung học, nha khoa và dược.

Văn bằng chuyên nghiệp (Candidatus)

Bên cạnh các chương trình thạc sĩ 1.5 năm đến 2 năm và các chương trình thạc sĩ tích hợp kéo dài 5 năm còn có các chương trình chuyên nghiệp kéo dài từ 5.5 năm đến 6 năm ở các ngành tín ngưỡng học, tâm lý học, y học và khoa học thú y. Cử nhân tốt nghiệp từ các chương trình tích hợp này được cấp văn bằng chuyên nghiệp của chuyên ngành đó, viết tắt là *cand. theol./psych./med./med. vet.* Thuật ngữ “chuyên nghiệp” ở đây được sử dụng để chỉ các chương trình đào tạo bác sĩ, bác sĩ tâm lý hoặc nhà thần học và cần được phân biệt với các chương trình giáo dục chuyên nghiệp (giáo dục cao đẳng nghề) được giảng dạy tại Hà Lan (HBO).

Tiến sĩ

Chương trình tiến sĩ ở Na Uy kéo dài 3 năm, tiếp nối thạc sĩ hoặc văn bằng chuyên nghiệp (*candidatus*). Chương trình bao gồm các tiết học kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng viết và bảo vệ luận án tiến sĩ. Văn bằng tiến sĩ truyền thống (*doctor philsophiae – dr. phil*) có thể được trao cho cử nhân đủ điều kiện lấy bằng tiến sĩ mà không cần qua đào tạo nghiên cứu hay theo học đủ thời gian học.

Hệ thống giáo dục ở Na Uy

Bằng tiến sĩ được trao khi đã hoàn thành bài luận án khoa học được công nhận, 2 bài tập giảng đạt yêu cầu (1 bài theo chủ đề tự chọn và 1 bài theo chủ đề được yêu cầu) và 1 bài thuyết trình bảo vệ luận án.

▪ **Hệ thống đánh giá**

Bậc giáo dục trung học phổ thông sử dụng hệ thống chấm điểm từ 1 đến 6, với 6 tương đương với “xuất sắc” và 1 tương đương với “không đạt”.

Điểm số	Mô tả
6	Excellent
5	Very good
4	Good
3	Fair
2	Poor
1	Unsatisfactory

Khối lượng học tập được tính theo đơn vị giờ học (*timer*). Các thuật ngữ sau đây được sử dụng trong bảng điểm và chứng chỉ tốt nghiệp (*Vitnemål for Videregående Opplæring*):

- Thuật ngữ '*Deltatt*' có nghĩa là 'Đã học' (ý chỉ sinh viên đã học môn học này);
- Thuật ngữ '*Bestått*' có nghĩa là 'Đạt';
- Thuật ngữ '*Ikke Bestått*' có nghĩa là 'Trượt';

Ngoài ra: Chữ *S* kí hiệu kì thi viết, chữ *M* kí hiệu kì thi vấn đáp và chữ *P* kí hiệu kì thi thực hành.

Hệ thống văn bằng và đánh giá bậc giáo dục đại học được cải cách năm 2003 theo Tiến trình Bologna. Hệ thống tín chỉ ECTS cũng được áp dụng kể từ đó. Trước đó, hệ thống tính điểm được sử dụng với 20 điểm hoặc 60 tín chỉ ECTS tương đương 1 năm học.

Hệ thống giáo dục ở Na Uy

Kể từ năm 2003/2004, bậc giáo dục đại học ở Na Uy đã sử dụng hệ thống điểm chữ từ A đến F, A tương đương điểm cao nhất và F tương đương không đạt điểm qua. Một số kì thi sẽ dùng thuật ngữ “Đạt” hoặc “Trượt”.

Điểm chữ	Mô tả
A	Excellent
B	Very good
C	Good
D	Fair
E	Poor
F	Unsatisfactory

▪ **Tiến trình Bologna**

Cấu trúc văn bằng cử nhân – thạc sĩ được áp dụng vào bậc giáo dục đại học ở Na Uy vào năm 2002/2003, bên cạnh đó vẫn giữ lại các văn bằng truyền thống như *høgskolekandidat* và *candidatus*. Thông tin chi tiết về việc thực thi cấu trúc văn bằng cử nhân – thạc sĩ ở Na Uy có thể được tìm thấy trên [trang web](#) của Khu vực Giáo dục Đại học Châu Âu (EHEA).

▪ **Khung trình độ**

Na Uy đã thiết lập một khung trình độ quốc gia phục vụ cho quá trình học tập suốt đời, gọi là NKR (*Nasjonalt kvalifikasjonsrammeverk for livslang læring*). Khung trình độ đã khái quát hệ thống giáo dục ở Na Uy và các bậc trình độ. Trong những năm sắp tới, hệ thống giáo dục Na Uy sẽ được kết nối với khung trình độ châu Âu, đồng thời tạo điều kiện để so sánh các văn bằng Na Uy với các nước khác trong khu vực châu Âu.

Khung trình độ Na Uy gồm có 7 bậc trình độ. Tất cả các bậc trình độ thể hiện thành tích học tập đầu ra ở tất cả các mặt từ kiến thức, kĩ năng và khả năng chung. Các văn bằng chứng chỉ cũng thay đổi ở mỗi cấp học, từ tiểu học và trung học cơ sở (bậc 2) đến trình độ tiến sĩ (bậc 8). Ba bậc trình độ cao nhất tương ứng với các bậc đại học trong

Hệ thống giáo dục ở Na Uy

khuôn khổ Khu vực Giáo dục đại học Châu Âu. Na Uy không có văn bằng ở bậc 1.

Để biết thêm chi tiết sự phát triển Khung trình độ NKR, vui lòng truy cập trang web [NOKUT](#).

Levels Diplomas and degrees	
Level 2	Certificate for primary and lower secondary education
Level 3	Document of competence in basic competence, partially completed upper secondary education
Level 4	Certificate for upper secondary education and training
	Craft certificate
	Journeyman's certificate
Level 5	Diploma for tertiary vocational education (Enrolled in tertiary vocational education 1 and 2)
Level 6	University College Graduate (Partial level qualifications/ intermediate qualifications)
	Bachelor's degree
	General teacher training programme
Level 7	Master's degree
	Master of Arts
	Master of Business Administration (MBA)
	Master of International Business (MIB)
	Master of Technology Management
	Master i rettsvitenskap (laws)
	Candidata/candidatus medicinae (cand.med.)
	Candidata/candidatus medicinae veterinariae (cand.med.vet.)
	Candidata/candidatus psychologiae (cand.psychol.)
	Candidata/candidatus theologiae (cand.theol.)
Level 8	Philosophiae doctor (ph.d.)
	Doctor philosophiae (dr.philos.)
	Diploma, artistic development programme

Nguồn: [Khung trình độ Na Uy cho Giáo dục trọn đời \(NQF\)](#)

▪ **Kiểm định và bảo đảm chất lượng**

Ở Na Uy, Cơ quan Kiểm định và Bảo đảm chất lượng Giáo dục Na Uy (NOKUT) chịu trách nhiệm kiểm định và bảo đảm chất lượng hệ thống giáo dục đại học và giáo dục cao đẳng nghề.

Nền giáo dục Na Uy chia làm 2 loại hình: đại học và ngoài đại học. Loại hình đại học bao gồm các trường đại học và các trường đào tạo chuyên ngành. Loại hình ngoài đại học bao gồm các trường cao đẳng đại học và các cơ sở có chương trình được công nhận. Sự khác nhau giữa 2 khu vực này nằm ở quyền tự chủ kiểm định.

Đại học

Các cơ sở thuộc loại hình này (bao gồm các trường đại học và các trường đào tạo chuyên ngành) được tự chủ kiểm định chất lượng chương trình học. Các trường này còn

Hệ thống giáo dục ở Na Uy

được quyền xây dựng các chương trình giáo dục mới ở mọi cấp độ (cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ) mà không cần thông qua cơ quan kiểm định ngoại bộ. Tuy nhiên, các chương trình này hướng đến quản lý chất lượng nội bộ hay còn được gọi là “kiểm định cơ sở”.

Ngoài đại học

Các trường cao đẳng đại học (*statlige og private hogskoler*) cũng được quyền tự kiểm định các chương trình học (kiểm định cơ sở) nhưng chỉ tùy cấp độ. Các trường này được tự thiết lập các chương trình đào tạo cử nhân, nhưng các chương trình thạc sĩ và tiến sĩ mới thì phải thông qua NOKUT để tiến hành kiểm định ngoại bộ.

Các cơ sở có chương trình được công nhận phải nộp đơn kiểm duyệt với NOKUT khi xây dựng các chương trình mới.

Để kiểm tra một chương trình thạc sĩ cung cấp bởi trường cao đẳng đại học đã được công nhận hay chưa, vui lòng truy cập một trong số các trang web dưới đây (chỉ có bản tiếng Na Uy):

- <http://www.nokut.no/databaser-og-fakta/akkrediterte-studietilbod/>
- <http://www.nokut.no/publikasjoner/akkreditering-og-tilsyn--hoyere-utdanning/>

▪ **Các công ước quốc tế**

Na Uy đã kí kết Công ước Lisbon năm 1997 và được phê duyệt năm 1999. Năm 2004, Na Uy kí kết Bản tuyên ngôn Reykjavik, một thỏa thuận về vấn đề công nhận giáo dục thống nhất giữa các quốc gia khu vực Bắc Âu.

▪ **Phụ lục văn bằng**

Kể từ năm 2005, các cơ sở giáo dục đại học tại Na Uy bắt buộc phải phát hành Phụ lục văn bằng. Thông tin chi tiết về Phụ lục Văn bằng có thể được tìm thấy trên trang web của [Ủy ban Châu Âu](#).

▪ **Thành phần hồ sơ**

Các cơ sở giáo dục đại học và trung học ở Na Uy thường cấp tài liệu in bằng cả tiếng Anh và tiếng Na Uy. Hồ sơ nên bao gồm cả 2 ngôn ngữ, đặc biệt với giáo dục đại học.

▪ Tổng quát về các cơ sở giáo dục đại học

Một bản tổng quan về các cơ sở giáo dục đại học đã được công nhận có thể tìm thấy trên trang web của [NOKUT](#).

▪ Các website hữu ích

- Trang web của [NOKUT](#) – Cơ quan Kiểm định chất lượng Giáo dục Na Uy, với bản mô tả chi tiết về hệ thống kiểm định của Na Uy. NOKUT đồng thời cũng là cơ quan ENIC/NARIC của Na Uy – cơ quan chịu trách nhiệm đánh giá các văn bằng đại học quốc tế.
- Trang web của [Bộ Nghiên cứu và Giáo dục Na Uy](#).
- Trang web của [Dịch vụ Tuyển sinh Đại học và Cao đẳng](#) (Samordna opptak), với thông tin cập nhật về các yêu cầu tuyển sinh bổ sung cho giáo dục đại học.
- Trang web của Dịch vụ thông tin địa hạt cho Ứng viên Giáo dục Trung học Phổ thông và Đào tạo, với thông tin về tất cả các chương trình phổ thông hiện nay ở Na Uy.